UBND PHƯỜNG TRƯỜNG THI **TRƯỜNG TH LƯƠNG THẾ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 197 /QĐ-TH.LTV	*Trường Thi, ngày 08 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi NSNN quý II năm 2026 của trường Tiểu học Lương Thế Vinh

Căn cứ Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài Chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ quyết định số 1511/QĐ-UBND/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND phường Trường Thi;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi NSNN quý II năm 2026 của trường Tiểu học Lương Thế Vinh (Theo biểu mẫu công khai đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán đơn vị và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Đăng cổng TTĐT;
- Lưu :VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG TRƯỜNG THI T. NINH BÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC LƯƠNG THẾ VINH

Nguyễn Thị Tuyết

Đơn vị: Trường Tiểu học Lương Thế Vinh
Chương: 822

Mẫu biểu số 75

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường TH Lương Thế Vinh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**				
1	***Chi sự nghiệp……..***				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	**Chi quản lý hành chính**				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	***Lệ phí***				
2	Phí				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**8.819,000**	*4.291,6533*	*48,66*	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	8.819,000	4.291,6533	48,66	
1	**Chi quản lý hành chính**				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	*Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ*				
-	*Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ*				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
-	*Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo*				
-	*Nhiệm vụ chuyển đổi số*				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**8.819,000**	*4.291,6533*	*23,8*	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	**7.461,950**	3.717,60	*23,8*	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	**1.357,05**	*574,05*	*42,30*	
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	**Chi bảo đảm xã hội**				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	**Chi hoạt động kinh tế**				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				

Ngày 08 tháng 7 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG TRUNG THỊ T. NINH BÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC LƯƠNG THẾ VINH

Nguyễn Thị Tuyết